# Tuần 20

Ngày soạn:

Ngày dạy:

# Tiết 73 : TỤC NGỮ VỀ THIÊN NHIÊN VÀ LAO ĐỘNG SẢN XUẤT

**I . Mục tiêu cần đạt:**

1. **Kiến thức:**

* Hs hiểu được sơ lược thế nào là tục ngữ.
* Hiểu nội dung, một số hình thức nghệ thuật (kết cấu, nhịp điệu, cách lập luận) và ý nghĩa của những câu tục ngữ trong bài học.
* Thuộc lòng những câu tục ngữ trong văn bản

# Kĩ năng:

* Đọc và phân tích (nghĩa đen, nghĩa bóng ) tục ngữ.

1. **Thái độ:** yêu và biết vận dụng tục ngữ trong nói và viết hằng ngày.

# Năng lực, phẩm chất:

+ Phẩm chất: sống yêu thương, trung thực, tự tin, sống tự chủ, tự lập.

+ Năng lực: Tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, sử dụng ngôn ngữ, giao tiếp, thẩm mĩ, hợp tác

# Chuẩn bị:

* 1. Thầy: bài giảng , cuốn tục ngữ VN...
  2. Trò: Đọc và soạn kĩ bài( trả lời các câu hỏi trong sgk)

# Các phương pháp và kĩ thuật dạy học:

* PPDH: dạy học hợp tác (theo nhóm), dạy học hợp đồng.
* KTDH: trình bày 1 phút , hỏi và trả lời....

# Tổ chức các hoạt động học tập

1. **Hoạt động khởi động**

\*GV ổn định tổ chức, kiểm tra sĩ số

* Kiểm tra ( sự chuẩn bị của hs: SGK, vở ghi, vở soạn)
* Tổ chức khởi động:

Đọc những câu tục ngữ mà em biết?

# Hoạt động hình thành kiến thức mới.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thày và trò** | **Nội dung cần đạt** |
| **HĐ 1: Đọc và tìm hiểu chung**   * Phương pháp dạy học nêu/ phát hiện và giải quyết vấn đề... * Kĩ thuật : Thuyết trình tích cực , đặt câu hỏi , hỏi và trả lời hs , đọc tích cực. * Năng lực : tự học , tự giải quyết vấn đề, tự đánh giá .tự nhận thức**.**   **Hoạt động cả lớp**  **-**Các câu tục ngữ cần đọc với giọng ntn? (nhẹ nhàng, tình cảm, đầy yêu thương ...)   * Hãy thể hiện văn bản bằng giọng đọc đó? | **I- Đọc và tìm hiểu chung**  \*Đọc:  \* Chú thích: (sgk) |

|  |  |
| --- | --- |
| - Chú thích nào cần lưu ý ?  **Sử dụng KT hỏi và trả lời để tìm hiểu**  ? Thế nào là tục ngữ?  ? Có thể chia 8 câu tục ngữ trong bài làm mấy nhóm?  ? Mỗi nhóm gồm những câu nào?  ?Khái quát nội dung những câu tục ngữ đó? | * K/n tục ngữ: (sgk) * 2 nhóm. Mỗi nhóm gồm 4 câu.   +Từ câu 1 đến 4 : Những câu tục ngữ về thiên nhiên.  +Từ câu 5 đến 8 : Những câu tục ngữ về lao động sản xuất. |
| **HĐ 2: Phân tích**  +PP: dạy học nhóm...  +KT: thảo luận, động não...  +Năng lực : tự học , tự giải quyết vấn đề, tự đánh giá .tự nhận thức, hợp tác ...  **Hoạt động nhóm 5p**  ?Giải thích nghĩa của câu tục ngữ 1,2,3,4?( Nội dung, nghệ thuật)  ? Kinh nghiệm ứng dụng của những câu tục ngữ đó trong cuộc sống?  - Nhận xét chung về nội dung của các câu tục ngữ về thiên nhiên?  **Đại diện nhóm báo cáo sản phẩm, nhóm khác nhận xét bổ sung.**  **Gv nhận xét hoạt động và chốt kiến thức cơ bản.**  Bằng sự quan sát tỉ mỉ về loài kiến, dân gian đã rút ra được nhận xét to lớn của hiện tượng thiên nhiên khá chính xác. Có dị bản khác: Tháng 7 kiến đàn địa hàn hồng thuỷ. Hoặc có câu:  Kiến tha trứng lên cao  Thế nào cũng có mưa rào rất to” | **II- Phân tích**  1**) Những câu tục ngữ về thiên nhiên Câu 1:**   * Tháng năm đêm ngắn, tháng 10 ngày ngắn. * T.5: mùa hạ-> đêm ngắn, ngày dài * T.10:mùa đông-> đêm dài ngày ngắn * Sử dụng phép đối, cách nói quá   -> Làm nổi bật sự trái ngược tính chất giữa ngày và đêm giữa màu hạ và mùa đông, gây ấn tượng, dễ nhớ.  => Bài học về cách sử dụng thời gian trong c/s sao cho hợp lí giữa các mùa để chủ động trong công việc và đi lại  **Câu 2:**   * Trời mà nhiều sao thì nắng, ít sao thì mưa * Hai vế đối nhau, cách nói vần, dễ nhớ   -> Giúp con người có ý thức biết nhìn sao để dự báo thời tiết, sắp xếp công việc **Câu 3:**   * Trên trời mà xuất hiện ráng có sắc vàng màu mỡ là sắp có bão * Ráng: Đám mây màu vàng do ánh mặt trời chiếu vào * Hình thức ngắn gọn, dễ nhớ.   => Kinh nghiệm dự báo bão-> Có ý thức chủ động giữ gìn nhà cửa hoa màu   * Vẫn còn giá trị đến ngày nay(vùng hạn |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động nhóm 5p**  ?Giải thích nghĩa của câu tục ngữ 1,2,3,4?( Nội dung, nghệ thuật)  ? Kinh nghiệm ứng dụng của những câu tục ngữ đó trong cuộc sống?  - Nhận xét chung về nội dung của các câu tục ngữ về lao động sản xuất?  **Đại diện nhóm báo cáo sản phẩm, nhóm khác nhận xét bổ sung.**  **Gv nhận xét hoạt động và chốt kiến thức cơ bản.**  ( GV tích với môi trường “ Ai ơi chớ bỏ ruộng hoang...nhiêu”)  (gv mở rộng: Người đẹp..phân) Một lượt tát, một bát cơm   * Người đẹp vì lụa, lúa tốt vì phân * Hòn đất nỏ bằng giỏ phân * Tốt lúa, tốt má, tốt mạ, tốt giống   GV mở rộng 1 số câu tục ngữ nói lên tầm quan trọng của thời vụ và sự chuyên cần, thành thạo: Mồng tám tháng tám không mưa   * Bỏ cả cày bừa mà nhổ lúa đi * Một lượt cỏ thêm giỏ thóc (Gv - hs liên hê tại địa phương) | chế thông tin)  **Câu 4:**   * Kiến bò vào tháng 7 sắp có lụt-> lo lắng * Kiến là loài côn trùng nhạy cảm với thời tiết, khí hậu   => Giúp nh/d có ý thức dự đoán lũ lụt để chủ động phòng chống lũ lụt sau tháng 7  \* **Truyền đạt những kinh nghiệm quý báu trong việc quan sát các hiện tượng thiên nhiên .**  **2) Những câu tục ngữ về lao động sản xuất**  **Câu 5:**   * Đất coi và quý như vàng * Vì đem lại lợi ích to lớn cho con người(trồng trọt, xây dựng nhà ở, các công trình công cộng, nhà máy xí nghiệp..) * Hình thức ngắn gọn, 2 vế đối nhau   => Có ý thức bảo vệ, giữ gìn và sử dụng đúng mục đích đất đai, ra sức chăm bón đồng ruộng, phê phán hiện tượng lãng phí đất  **Câu 6:**   * Nêu lên thứ tự các nghề, các công việc đêm lại lợi ích kinh tế cho con người * Trì-> nuôi cá, viên->vườn, điền->ruộng   => Giống cây con( kĩ thuật) là yếu tố quan trọng trong trồng trọt và chăn nuôi; Giúp nh/d biết khai thác tốt diều kiện hoàn cảnh để tạo ra của cải vật chất.  **Câu 7**:   * Khẳng định thứ tự quan trọng của các yếu tố nước, phân, lao động, giống lúa đối với nghề trồng lúa.   => Thấy được tầm quan trọng và mối quan hệ của các yếu tố trồng lúa  **Câu 8:**   * Khẳng định tầm quan trọng của đất đai và thời vụ   => Sản xuất phải đúng thời vụ, đúng loại đất |
| **HĐ 3: Tổng kết** | **III- Tổng kết** |

|  |  |
| --- | --- |
| * *PP: dạy học hợp tác theo nhóm* * *KT: lược đồ tư duy, thảo luận nhóm* * *NL: Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo, hợp tác*   **Hoạt động nhóm 3p**  - GV yêu cầu hs vẽ sơ đồ tư duy về nghệ thuật và nội dung của bài thơ  Trình bày vào bảng phụ  Y/c hs đọc ghi nhớ sgk/5 | 1. Nghệ thuật: Ngắn ngọn, số lượng tiếng ít nhiều ý, sử dụng nghệ thuật đối, từ ngữ giàu hình ảnh. 2. Nội dung:(Ghi nhớ sgk/) |

1. **Hoạt động luyện tập:**

Thi đọc các câu tục ngữ theo nhóm.

# Hoạt động vận dụng:

Kĩ thuật viết tích cực 1p , hs tự do viết những câu tục ngữ về thiên nhiên, lao động sản xuất.

Một vài hs chia sẻ nội dung mà em đã viết .

# Hoạt động tìm tòi mở rộng

* Tìm trên mạng sưu tầm thêm tục ngữ nói về thiên nhiêm và lao động sx ghi vào sổ tay văn học ?
* Chuẩn bị : Chương trình địa phương phần văn và tập làm văn

Y/c: Đọc SGK và sưu tầm những câu ca dao dân ca, tục ngữ lưu hành ở địa phương GV kí hợp đồng phần

# III. Hưng Yên, quê hương của điệu hát trống quân độc đáo

Để hs tìm hiểu và chuẩn bị

? HY là quê hương của những điệu hát nào?

? Tại sao nói hát trống quân ở HY là lối hát độc đáo ? ( nội dung? Hình thức? )

+ Nhóm trưởng các nhóm kí vào biên bản hợp đồng

# Hợp đồng học tập: Tìm hiểu lối hát trống quân ở Hưng Yên

**và ở một số tỉnh thành khác**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Nhiệm  vụ | Bắt buộc | Thời  gian | Nhóm | Địa điểm | Đáp án | Hoàn  thành | Đánh giá |
| **Tìm hiểu lối hát trống quân ở Hưng Yên**  **và ở một số tỉnh thành khác** | x | 1 tuần | Các nhóm | Tại địa phương, ở nhà |  |  |  |

**Tên tôi là:**

**Chức vụ:**

**Lớp:**

Tôi đã hiểu rõ nội dung và nhiệm vụ, ý nghĩa của hợp đồng. Tôi cam kết sẽ cùng với tổ hoàn thành hợp đồng đúng thời gian quy định.

*Giáo viên ( kí, ghi rõ họ tên) Học sinh( kí, ghi rõ họ tên)*

GIÁO ÁN CHUẨN KIẾN THỨC MẪU 2 CỘT

Ngày soạn: 27/12/2015 Ngày dạy: 31/12/2015

**Tiết 73**

**TỤC NGỮ VỀ THIÊN NHIÊN VÀ LAO ĐỘNG SẢN XUẤT**

**A-MỤC TIÊU BÀI DẠY:**

-Học sinh hiểu thế nào là tục ngữ.

-Hiểu nội dung, ý nghĩa và một số hình thức nghệ thuật (kết cấu, nhịp điệu, cách lập luận) của những câu tục ngữ trong bài.

-Những điều cần lưu ý: Phân biệt tục ngữ với thành ngữ: Thành ngữ là những cụm từ cố định còn tục ngữ thường là câu hoàn chỉnh; tục ngữ với ca dao:.Tục ngữ là câu nói diễn đạt Khái Niệm còn ca dao là lời thơ biểu hiện tâm tư tình cảm của con người.

**B. CHUẨN BỊ**

Giáo viên: Nghiên cứu tài liệu, soạn giáo án

HS đọc bài, soạn bài trước khi đến lớp

**C. PHƯƠNG PHÁP**

Thuyết trình, phát vấn, nhóm.....

**D. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY**

***1-ổn định tổ chức:***

***2-Kiểm tra:***

***3-Bài mới:***

Trong kho tàng văn học dân gian Việt Nam, tục ngữ chiếm một vị trí quan trọng và có số lượng khá lớn. Nó được ví là kho báu kinh nghiệm và trí tuệ dân gian. Tục ngữ Việt Nam có rất nhiều chủ đề. Trong đó nổi bật là những câu tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất. Bài hôm nay chúng ta sẽ học về chủ đề này.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy-trò** | **Nội dung kiến thức** |
| -Tục ngữ là gì ?-Học sinh đọc chú thích\* sgk.  -H.d đọc: giọng điệu chậm rãi, rõ ràng, chú ý các vần lưng, ngắt nhịp ở vế đối trong câu hoặc phép đối giữa 2 câu.  -Giải thích từ khó.  -Ta có thể chia 8 câu tục ngữ trong bài thành mấy nhóm?Mỗi nhóm gồm những câu nào?Gọi tên từng nhóm đó ? -Hs đọc 4 câu tục ngữ đầu. Bốn câu này có điểm chung gì ?  -Câu tục ngữ có mấy vế câu, mỗi vế nói gì, và cả câu nói gì ? (Đêm tháng năm ngắn và ngày tháng mười cũng ngắn).  -Câu tục ngữ có sử dụng các biện pháp nghệ thuật nào, tác dụng của các biện pháp NT đó là gì ?  -ở nước ta, tháng năm thuộc mùa nào, tháng mười thuộc mùa nào và từ đó suy ra câu tục ngữ này có ý nghĩa gì ?  -Bài học được rút ra từ ý nghĩa câu tục ngữ này là gì ?  -Bài học đó được áp dụng như thế nào trong thực tế ?  -H.s đọc câu 2.  -Câu tục ngữ có mấy vế, nghĩa của mỗi vế là gì và nghĩa của cả câu là gì ? (Đêm có nhiều sao thì ngày hôm sau sẽ nắng, đêm không có sao thì ngày hôm sau sẽ mưa).  -Em có nhận xét gì về caọ tạo của 2 vế câu ? Tác dụng của cách c.tạo đó là gì?  -Kinh nghiệm được đúc kết từ hiện tượng này là gì ?  -Trong thực tế đời sống kinh nghiệm này được áp dụng như thế nào ?  -Hs đọc câu 3.  -Câu 3 có mấy vế, em hãy giải nghĩa từng vế và nghĩa cả câu ? (Khi chân trời x.hiện sắc vàng màu mỡ gà thì phải chống đỡ nhà cửa cẩn thận).  -Kinh nghiệm được đúc kết từ hiện tượng “ráng mỡ gà” là gì ?  -Dân gian không chỉ trông ráng đoán bão, mà còn xem chuồn chuồn để báo bão. Câu tục ngữ nào đúc kết kinh nghiệm này ?  -Hiện nay khoa học đã cho phép con người dự báo bão khá chính xác. Vậy khái niệm “trông ráng đoán bão” của dân gian còn có tác dụng không ?  -H.s đọc câu 4.  -Câu tục ngữ có ý nghĩa gì ? (Kiến bò ra nhiều vào tháng 7, thì tháng 8 sẽ còn lụt)  -Khái niệm nào được rút ra từ hiện tượng này ?  -Dân gian đã trông kiến đoán lụt, điều này cho thấy đặc điểm nào của khái niệm dân gian ?  -Bài học thực tiễn từ khái niệm dân gian này là gì ?  -Hs đọc câu 5->câu 8.  Bốn câu tục ngữ này có điểm chung là gì ?  -Câu 5 có mấy vế, giải nghĩa từng vế và giải nghĩa cả câu ? (Một mảnh đất nhỏ bằng một lượng vàng lớn).  -Em có nhận xét gì về hình thức cấu tạo của câu tục ngữ này ? Tác dụng của cách cấu tạo đó là gì ?  -Kinh nghiệm nào được đúc kết từ câu tục ngữ này ?  -Hs đọc câu 6.  -ở đâu thứ tự nhất, nhị, tam, xác định tầm quan trọng hay lợi ích của việc nuôi cá, làm vườn, trồng lúa ? (chỉ thứ tự lợi ích của các nghề đó).  -Khái niệm sản xuất được rút ra từ đây là kinh nghiệm gì?  -Bài học từ kinh nghiệm đó là gì ?  -Trong thực tế, bài học này được áp dụng như thế nào ?  -Hs đọc câu 7.  -Nghĩa của câu tục ngữ là gì ? (Thứ nhất là nước, thứ 2 là phân, thứ 3 là chuyên cần, thứ tư là giống).  -Câu tục ngữ nói đến những vấn đề gì ?  -Câu tục ngữ có sử dụng biện pháp nghệ thuật gì, tác dụng củabiện pháp nghệ thuật của đó ?  -Khái niệm trồng trọt được đúc kết từ câu tục ngữ này là gì ?  -Bài học từ kinh nghiệm này là gì ?  -Hs đọc câu 8.  -ý nghĩa của câu tục ngữ này là gì ? (Thứ nhất là thời vụ, thứ 2 là đất canh tác).  -Hình thức diễn đạt của câu tục ngữ này có gì đặc biệt, tác dụng của hình thức đó ?  -Câu tục ngữ cho ta kinh nghiệm gì ?  -Khái niệm này đi vào thực tế nông nghiệp ở nc ta như thế nào ?  -H.s đọc ghi nhớ.  -Sưu tầm những câu tục ngữ nói về thiên nhiên và lao động sản xuất. | **I-Đọc, tìm hiểu chung:**  *1. Tục ngữ là gì:*Tục ngữ: sgk .  *2.Giải thích từ khó*  *3. Bố cục*  Hai nhóm :  +Nói về thiên nhiên: Từ câu 1-4.  +Nói về Lao động SX :Từ câu 5-8  **II-Đọc- Hiểu văn bản:**  ***1-Tục ngữ về thiên nhiên: câu 1->4***  ***a-Câu 1:***  Đêm tháng năm chưa nằm đã sáng, Ngày tháng mười chưa cười đã tối.  ->Cách nói thậm xưng - Nhấn mạnh đặc điểm của đêm tháng năm và ngày tháng mười; gây ấn tượng độc đáo khó quên.  Sử dụng phép đối xứng giữa 2 vế câu - Làm nổi bật tính chất trái ngược của mùa đông và mùa hè; làm cho câu tục ngữ cân đối, nhịp nhàng, dễ thuộc, dễ nhớ.  =>Mùa hè đêm ngắn, ngày dài; mùa đông đêm dài, ngày ngắn.  -Sử dụng thời gian trong cuộc sống sao cho hợp lí  -Lịch làm việc mùa hè khác mùa đông.  ***b-Câu 2:***  Mau sao thì nắng, vắng sao thì mưa.  ->Hai vế đối xứng -Nhấn mạnh sự khác biệt về sao sẽ dẫn đến sự khác biệt về mưa, nắng và làm cho câu tục ngữ cân đối nhịp nhàng, dễ thuộc, dễ nhớ.  =>Trông sao đoán thời tiết mưa, nắng.  -Biết thời tiết để chủ động bố trí công việc ngày hôm sau.  ***c-Câu 3:***  Ráng mỡ gà, có nhà thì giữ.  =>Trông ráng đoán bão.  -Tháng bảy heo may, chuồn chuồn bay thì bão.  -ở vùng sâu, vùng xa, ph.tiện thông tin hạn chế thì KN đoán bão của dân gian vẫn còn có tác dụng.  ***d-Câu 4:***  Tháng bảy kiến bò, chỉ lo lại lụt.  =>Trông kiến đoán lụt.  (Quan sát tỉ mỉ những biểu hiện nhỏ nhất trong tự nhiên, từ đó rút ra được những nhận xét to lớn, chính xác).  -Phải đề phòng lũ lụt sau tháng 7 âm lịch.  ***2-Tục ngữ về lao đọng sản xuất:***  ***a-Câu 5:***  Tấc đất, tấc vàng.  ->Sử dụng câu rút gọn, 2 vế đối xứng - Thông tin nhanh, gọn; nêu bật được giá trị của đất, làm cho câu tục ngữ cân đối, nhịp nhàng, dễ thuộc, dễ nhớ.  =>Đất quý như vàng.  ***b-Câu 6:***  Nhất canh trì, nhị canh viên, tam canh điền.  - (Nuôi cá có lãi nhất, rồi mới đến làm vườn và trồng lúa).  =>Muốn làm giàu thì phải phá triển thuỷ sản.  -Nghề nuôi tôm, cá ở nước ta ngày càng được đầu tư p.triển, thu lợi nhuộn lớn.  ***c-Câu 7:***  Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống.  -Nói đến các yếu tố của nghề trồng lúa).  ->Sử dụng phép liệt kê - Vừa nêu rõ thứ tự, vừa nhấn mạnh vai trò của từng yếu tố trong nghề trồng lúa.  =>Nghề trồng lúa cần phải đủ 4 yếu tố: Nước, phân, cần, giống trong đó quan trọng hàng đầu là nước.  (Nghề làm ruộng phải đảm bảo đủ 4 yếu tố trên có như vậy thì lúa mới tốt).  ***d-Câu 8:***  Nhất thì, nhì thục.  ->Sử dụng câu rút gọn và phép đối xứng - Nhấn mạnh 2 yếu tố thì, thục, vừa thông tin nhanh, gọn lại vừa dễ thuộc, dễ nhớ.  =>Trong trồng trọt cần đảm bảo 2 yếu tố thời vụ và đất đai, trong đó yếu tố thời vụ là quan trọng hàng đầu.  -Lịch gieo cấy đúng thời vụ, cải tạo đất sau mỗi thời vụ.  **\*Ghi nhớ: sgk.**  **\*Luyện tập:** |

***4-Củng cố:*** HS đọc lại ghi nhớ

***5-Hướng dẫn học bài:***

-Học thuộc lòng văn bản, nắm được ND, NT của từng câu, học thuộc ghi nhớ.

-Soạn bài: Tục ngữ về con người và xã hội.

**Rút kinh nghiệm**